

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TX  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2020/HS-ST  
Ngày: 12/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **PT**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông **ĐNH**

**Bà Chu Thị Tuyết**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **TTHT**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà **NBT**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLST-HS ngày 24.7.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐVP; sinh ngày 03 tháng 9 năm 1983 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã ML, huyện LH, tỉnh LD; Chỗ ở hiện tại: GĐT, phường TX Trung, quận TX, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đỗ Tuấn Đạt và con bà: NTM; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27.6.2019 đến ngày 02.7.2019, đang tại ngoại; Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ ngày 27.6.2019, ĐVP đến trụ sở Công an phường TX Trung, quận TX, thành phố Hà Nội tự thú về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. P đã tự giác giao 01 (một) túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và khai là ma túy “đá”. Cơ quan công an tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật, tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của P.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của P; Tại bản kết luận giám định số 4207 ngày 04.7.2019 của phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,316 gam;

Tại cơ quan điều tra, ĐVP Khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng đầu giờ chiều ngày 26.6.2019, P có mua ma túy “đá” của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực ngã tư KDT- NT, TX, Hà Nội với giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, P đã thuê nhà nghỉ tại khu vực đường Giải Phóng (hiện không rõ địa chỉ) để sử dụng, số ma túy còn lại không sử dụng hết, P cất vào túi áo trước ngực để sử dụng dần. Đến sáng ngày 27.6.2019, nhận thức được hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân là vi phạm pháp luật, ĐVP đã đến trụ sở Công an phường TX Trung tự thú, giao nộp tang vật và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho P, do P khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Ngày 25.9.2019, Viện kiểm sát nhân dân quận TX ban hành cáo trạng số 169 truy tố ĐVP về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân quận TX để xét xử theo thẩm quyền.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo ĐVP giao nộp tóm tắt hồ sơ bệnh án của ĐVP tại bệnh viện Bạch Mai điều trị trong thời gian từ 30.8.2016 đến 04.9.2016 thể hiện: Chẩn đoán lúc vào viện và ra viện: Rối loạn loạn thần do Methamphetamine với hoang tưởng chiếm ưu thế; tình trạng người bệnh khi ra

viện: bệnh nhân tỉnh, câu gắt, chửi bới, đòi về. bệnh nhân tự ý rời khỏi bệnh viện sang nhà bạn.

Ngày 29.11.2019, Tòa án nhân dân quận TX ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 14, yêu cầu xác minh làm rõ: Chứng cứ chứng minh ĐVP có năng lực trách nhiệm hình sự không tại thời điểm phạm tội.

Ngày 24.12.2019, Viện kiểm sát nhân dân quận TX đã trả hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận TX để điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án.

Quá trình điều tra bổ sung xác định:

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 133/KLGD ngày 16.4.2020 của Viện Pháp y tâm thần trung ương\_ Bộ y tế, kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can ĐVP có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”.

c) Trích dẫn cáo trạng: Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 22.7.2020, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội đã truy tố ĐVP về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo ĐVP khai: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ọc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo ĐVP về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm r,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo ĐVP từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình

phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 0,316 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 09 giờ ngày 27.6.2019, ĐVP có hành vi tàng trữ trái phép 0,316 gam ma túy loại Methamphetamine tại khu vực phường TX Trung, quận TX, thành phố Hà Nội với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa sử dụng thì đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đến cơ quan công an tự thú, giao nộp toàn bộ tang vật cho cơ quan công an.

Hành vi của bị cáo ĐVP đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249, khoản 1, điểm c của Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của nó nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Bị cáo mặc dù tiền sử có điều trị về bệnh tâm thần nhưng kết quả giám định tâm thần thể hiện, tại thời điểm phạm tội và thời điểm giám định, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo lần đầu bị đưa ra xét xử; bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do bố mất sớm, sống ly thân với chồng và một mình nuôi con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong của Công an phường TX Trung, chữ ký giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ CAP Lê Thanh Hùng và đối tượng ĐVP, bên trong có 0,316 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy 0,046 gam mẫu giám định).

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo ĐVP phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Điều 249 khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm r,s và khoản 2 của Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo ĐVP 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27.6.2019 đến 02.7.2019.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có dấu niêm phong của Công an phường TX Trung, chữ ký giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ CAP Lê Thanh Hùng và đối tượng ĐVP, bên trong có 0,316 gam ma túy Methamphetamine (đã lấy 0,046 gam mẫu giám định).

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17.10.2019.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo ĐVP phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

□n xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- CA Quận TX;
- THADS quận TX;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI □□NG XÉT X□ S□ THỘM  
THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

**P THẢO**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**











**Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- CA Quận TX;
- THADS quận TX ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỘM  
THỘM PHẠM - CHỖ TOẠ PHIÊN TOÀ

**P THẢO**



